

CÂY SẦU RIÊNG KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC

Sầu riêng cũng như những loại cây ăn trái khác, song vì mỗi loại cây có những đặc tính về sinh lý, sinh thái khác nhau nên phải có phương pháp trồng và chăm sóc thích ứng đem lại hiệu quả cao.

I. KỸ THUẬT TRỒNG

A. Làm đất:

- Sầu riêng trồng được trên nhiều loại đất khác nhau. Đất hơi phèn vẫn trồng được. Độ pH lý tưởng từ 6 – 6,5, một số vùng có độ pH từ 5 – 5,5, sầu riêng vẫn phát triển khá tốt.
- Vùng đất xám và đất đỏ Bazan ở Nam Trung Bộ, miền Đông Nam Bộ, sầu riêng vẫn mọc tươi tốt. Vùng đồng bằng Nam Bộ phải trồng sầu riêng trên đất có xẻ mương, làm tiếp và mô cao để tránh úng vào mùa mưa và có nước để tưới vào mùa khô.
- Tầng đất mặt ở ruộng, đất phù sa ven sông, ổ hồ ao, kênh rạch phơi khô, đắp mô trồng rất tốt.

Có hai cách trồng sầu riêng sau đây :

a. Mục đích:

- Giúp cây có được môi trường thuận lợi để sinh trưởng và phát triển.
- Tạo điều kiện dễ dàng để bổ sung chất dinh dưỡng như phân hữu cơ, chất mùn, ... cho cây.
- Có thể chủ động cho ra hoa trái theo ý muốn.

b. Thực hiện:

- Đào hố sâu 0,6m, chiều rộng 0,8m x 0,8m, bón khoảng 1 – 2kg vôi sống vào hố. Phơi đất thật khô. Dùng 20 – 30kg phân xanh (hay phân chuồng, phân rác, ...) đã oai mục và 0,5kg – 1kg phân lân (P2O5) trộn vào đất phơi khô và lấp xuống hố theo thứ tự theo tầng đất (đất ở đáy, ở giữa và lớp đất mặt).
- Đắp thêm một số đất khô có nhiều chất dinh dưỡng như đất vẽ mặt ruộng, đất phù sa sông rạch ... Tùy điều kiện đất đai từng vùng mà làm mô cho thích hợp. Mô nên có chiều cao 0,4 – 0,8m và rộng từ 1,2 – 2,2m nếu ở vùng đồng bằng sông Cửu Long.
- Ở vùng đất miền Đông Nam Bộ nếu có độ nghiêng lớn hơn 2% - 5% chỉ nên đắp mô cao 15 – 25cm, rộng khoảng 60cm. Nếu độ nghiêng lớn hơn 5%, có thể không cần làm mô, chỉ cần cuốc xới cho đất tơi xốp và trộn phân khoáng và phân hữu cơ cho cây trồng mau tốt. Mùa mưa phải có kế hoạch chống xói mòn. Có thể trồng xen canh các loại cây ăn trái không có tính cạnh tranh dinh dưỡng mạnh hoặc trồng cây màu để vừa che cổ, vừa chống xói mòn đất và tăng thêm thu nhập. Nên sử dụng thuốc xịt cỏ vào mùa mưa, vừa diệt cỏ vừa hạn chế sự xâm thực.

c. Nhận xét:

- **Ưu điểm:**

- Giúp cây có được môi trường thuận lợi để hấp thụ nhiều chất dinh dưỡng từ trong đất và tránh được tình trạng bất lợi do nhập úng. Cây tăng trưởng tốt và tuổi thọ cũng cao hơn.
- Ở vùng đồng bằng khi cần bổ sung thêm đất, chất mùn dù với lượng khá lớn, bộ rễ của cây vẫn không bị hư hại do úng.

- **Nhược điểm:**

- Chi phí cho việc làm mô cao.
- Đòi hỏi phải tiến hành vào cuối mùa mưa hay trước mùa mưa vì cần có thời gian phơi đất.
- Mùa khô phải tưới cho cây thường xuyên hơn so với cách làm mô thấp.

B. Trồng cây:

1. Mô trồng:

Tùy theo kích cỡ bầu cây giống mà mó hố tương ứng để đặt cây.

2. Bón lót:

- Nếu có phân dơi, phân cá, phân hữu cơ hoai mục nên bón một ít vào hố, tùy khả năng mà bón ít nhiều. Trộn sơ cho phân lẫn vào đất. Loại phân có nhiều đậm hay hàm lượng muối trong phân cao thì phải vùi sâu vào đất để rễ non không bị ngộ độc.
- Rải một ít thuốc sát trùng như Basudin 10H, Furadan, BHC ... để phòng trừ mối, kiến, tuyến trùng ... làm hại rễ non. Liều lượng từ 20 – 50g tùy loại.

3. Trồng cây giống:

- *Thêm hoặc bót đất ở hố sao cho đặt cây xuống mặt mõ ngang bằng với phần trên của bầu.*
- *Cho đất vào xung quanh bầu đến gần ngang mõ trồng là được. Không cần vô đất quá mịn để làm đất bị lèn, do mưa nhiều hay tưới thừa nước.*
- *Dùng cọc, que cắm gần gốc để cố định cho cây đứng thẳng. Dùng dây nilon, dây nhựa để cột, tránh dùng dây chuỗi khô, lạt dùa (ruột), ... có tính giữ ẩm để phát sinh nấm bệnh hại cây.*

C. Chăm sóc:

Cây con mới trồng chưa thích nghi với điều kiện tự nhiên nên ảnh hưởng đến quá trình dinh dưỡng, trao đổi chất, sức chống chịu rất kém, dễ bị tác động bởi các yếu tố bất lợi của ngoại cảnh như ánh sáng, nhiệt, gió, ... nếu chăm sóc không tốt dễ bị tình trạng còi cọc, chậm lớn. Có vườn sau khi trồng một năm, cây vẫn còn bị chết, đó là do :

- Hoặc nguồn cây giống không sạch bệnh, cành ghép, mắt ghép già cỗi bị sâu bệnh.
- Hoặc do chăm sóc không chu đáo, mùa nắng thiếu nước cây suy kiệt, mùa mưa bị úng rễ bị hư hại, sử dụng phân thuốc quá liều lượng.

Để nâng cao tỷ lệ sống và giúp cây trồng tăng trưởng được tốt, cần tuân thủ một số chế độ sau:

1. Chế độ đất và nước:

- *Đất xung quanh mõ trồng phải được giữ ẩm vào mùa khô và mùa mưa phải ráo. Có thể quan sát độ ẩm của đất bằng cách bới sâu xuống khoảng 10 – 20cm, lấy ít đất lên vo thành viên được là tốt. Vo thành viên không được quá ẩm hoặc bời rời là thiếu nước.*
- *Nên sử dụng nguồn nước sạch để tưới. Tránh tưới nước có độ phèn cao (độ pH quá thấp) hay nước có hàm lượng muối khoáng quá nhiều. Nguồn nước ao tù, nước bùn ... dùng tưới phải tránh dính lên thân lá sẽ làm môi trường thuận lợi cho nấm địa y phát triển.*

- Trong những tuần lễ đầu, nếu thời tiết nóng bức hay quá nắng, nên tưới ướt thân và lá vài lần (lúc trưa và xế chiều) để tránh mất nước ở cây. Nếu trồng đại trà ở những vùng thiếu nước nên dùng bình xịt để tưới vừa nhanh, vừa tiết kiệm được nước. Trời mát mẻ hay có mưa không cần tưới.

2. Hạn chế tác động bất lợi của điều kiện tự nhiên:

- Trồng xong nên dùng lá dừa, lá cây ... để che nắng trưa đến xế (tia nắng thường gay gắt, nhiệt độ cao, tia tử ngoại có thể làm hại cây nhất là ở giai đoạn cây ra lá non).
- Vườn trồng phải dùng cọc để cố định cây, để giông gió không làm gãy đổ trong vài tháng đầu sau khi trồng.
- Có thể dùng rơm, rạ, cỏ khô, bả dừa, bả cây họ đậu, ... đậy xung quanh mô để giữ ẩm vào mùa khô, hay chống xói mòn vào mùa mưa. Tránh đập cận gốc, ẩm độ cao, nấm bệnh dễ phát triển làm hư hại gốc.
- Tùy thực tế các yếu tố bất lợi xảy ra thế nào thì tìm cách khắc phục thích hợp.

II. BÓN PHÂN

Đến nay chưa có một tài liệu khả dĩ xem là kim chỉ nam cho qui trình bón phân trong các giai đoạn sinh trưởng đối với cây sầu riêng. Phương pháp cung cấp phân được giới thiệu sau đây dựa vào kinh nghiệm và một số tài liệu tham khảo của nước ngoài.

A. Nguyên tắc cung cấp phân:

Phân bón bao gồm phân vô cơ (phân hóa học) và phân hữu cơ (phân xanh, phân chuồng, phân ruốc ...) cung cấp cho cây trồng là nhằm tăng nguồn dinh dưỡng dự trữ cho cây trong đất. Cây không thể hấp thụ chất dinh dưỡng trực tiếp từ phân (đặc biệt là phân vô cơ) mà phải thông qua yếu tố cơ bản rất đặc biệt là đất và nước.

Mỗi giai đoạn sinh trưởng của cây luôn đi kèm với quá trình sinh lý nhất định. Do vậy, muốn cung cấp phân cho cây có hiệu quả nên tuân thủ nguyên tắc.

1. Bón phân có định kỳ:

Cây còn nhiều chất dinh dưỡng, nhất là lúc ra chồi non, lá non, ra hoa, mang trái. Nên cần bón thúc phân cho cây khi lá đã già hay sau mùa thu hoạch trái và sau đó thường xuyên bón bổ sung. Thời gian từ ra hoa đến trái chín của sầu riêng khoảng 18 tuần. Giai đoạn làm corm cần nhiều chất dinh dưỡng hơn giai đoạn cuối, nên bón phân trước khi trái hình thành corm.

2. Bón đúng và bón đủ:

- Mỗi giai đoạn và sinh trưởng nhu cầu chất dinh dưỡng có khác nhau. Cung cấp nhiều đậm cây sẽ giảm ra hoa, trái dễ bị rụng, hương vị phẩm chất giảm.
- Phải cung cấp đủ lượng phân dự trữ trong đất để cây phát triển và có năng suất cao. Thiếu phân cây ngừng sinh trưởng, phát dục không hoàn chỉnh, năng suất kém ...
- Ngược lại, cây thừa phân sẽ làm bộ rễ tổn hại, tình trạng nặng cây sẽ bị chết. Bón nhiều phân trong thời gian ngắn ở giai đoạn mang trái sẽ làm rụng trái hàng loạt ...
- Tốt nhất là bón vừa đủ theo định kỳ sinh trưởng của cây.

3. Bón để nuôi cây:

Vào thời điểm đất khô, thiếu nước tưới nếu bón phân sẽ gây lãng phí và có thể gây hại cho cây. Quan trọng nhất là phân đậm, khi bón phân tưới qua một vài lần thường rằng phân đã thấm sâu vào đất và cây đã hấp thụ hết. Thực tế chỉ hấp thụ một phần, phần lớn còn lại, nếu đất bị khô, khí hậu nóng hoặc nắng lâu ngày đậm chất sẽ bị hốc hơi.

Để phát huy tác dụng của phân bón, khi đã bón phân thì phải tưới một lượng nước vừa đủ và liên tục được giữ ẩm (nhất là vào mùa nắng) để cây hấp thụ được phân và tránh những mất thoát đáng tiếc. Vào mùa mưa, ở những vùng đồng bằng, liếp thường nhỏ, bón phân xong nếu bị mưa to dễ bị rửa trôi (nhất là ở vùng đất có kết cấu bề mặt quá chặt). Do đó, phải tìm cách để cho phân ngấm sâu vào đất.

B. Sử dụng phân hữu cơ:

1. Các loại phân hữu cơ thông dụng:

Phân hữu cơ là các loại phân xanh, phân chuồng, phân ruốc, phân dơi... Phân chuồng, phân rác, phân xanh trước khi sử dụng phải ủ cho hoai mục. Phân chưa hoai mục có nhiều vi sinh vật có hại cho cây trồng hoặc khi các vi sinh vật phân hủy chất hữu cơ để tạo thành chất mùn sẽ sinh nhiệt (có thể lên trên 500C) làm tổn hại bộ rễ.

Phân hữu cơ là nguồn cung cấp chất dinh dưỡng cho cây rất có giá trị. Giúp cải tạo đất rất tốt, làm đất có kết cấu tơi xốp hơn, tăng độ phì của đất (không làm chai đất như phân vô cơ).

2. Cách bón:

a. Dùng phân xanh, phân chuồng bón xung quanh tán cây:

Đào hố ngang 10 – 30cm, sâu 10 – 30cm xung quanh tán cây. Nếu phân ít có thể đào phân nửa hòn một phần ba tán cây. Cho phân xuống rãnh và lấp đất lại. Nên kết hợp với việc bón phân hóa học, nhất là ở giai đoạn bón thúc, làm cho cây phát triển nhanh hơn và tránh được sự lãng phí do bốc hơi hay bị rửa trôi.

b. Dùng phân cá, phân ruốc, phân dơi:

- Có thể kết hợp với phân xanh, phân chuồng để bón như trên theo định kỳ. Cây chưa cho trái nên bón định kỳ 6 tháng một lần (đầu mùa mưa bón một lần và đầu mùa nắng bón một lần). Cây đã cho trái nên bón vào giai đoạn trước nửa tháng ở đợt thu hoạch trái sau cùng.
- Có thể ngâm với phân hóa học để lấy nước tưới thường xuyên cho cây 10 – 15 ngày/lần, giúp cây phát triển nhanh.
- Có thể dùng lu, khạp, hủ... đựng khoảng 2 giọt phân cá, phân ruốc (có thể trộn thêm phân dơi), 2 kg phân DAP, 200g – 800g phân Kali (nên dùng Sulfat Kali K₂SO₄) hoặc 2,5kg phân NPK 16.16.8 ... đổ nước vào cho ngập và ngâm sau 2 tuần lễ thì sử dụng được. Thỉnh thoảng quậy lên cho mau rã.
- Dùng khoảng 100cc nước phân (1/3 lon sữa bò) pha với 10 lít nước để tưới cho 5 – 10 cây con. Nên tưới vào chiều mát và sáng hôm sau, tưới xả lại bằng nước sạch. Cây trồng sau 10 ngày có thể tưới phân được.
- Cây lớn tăng lượng phân lên khoảng 5cc (1/2 lon sữa bò) pha 10 lít. Tưới từ 5 lít đến 40 – 50 lít cho một cây. Chu kỳ tưới khoảng 1 tháng/ 1 lần.

C. Sử dụng phân hóa học:

1. Cách bón:

Cây con trồng cao khoảng 50cm có thể bón phân hóa học như NPK, DAP hoặc trộn lẫn hỗn hợp Urê, Lân và Kali theo tỷ lệ 3-4-3 cho vùng đất có độ phì nhiều trung bình ở đồng bằng sông Cửu Long, tỷ lệ 2-3-5 cho vùng đất xám hay đất đỏ Bazan.Ầu riêng ở giai đoạn trưởng thành cần nhiều Kali, tùy vùng đất mà xác lập tỷ lệ NPK bón cho hợp lý, lượng phân bón cho cây phải đảm bảo cho nhu cầu tăng trưởng ở các giai đoạn. bảng sau đây chỉ lượng phân sử dụng tương ứng với sự phát triển của cây.

BẢNG 3

Chiều cao cây (m)	Lượng phân bón 1 lần (gam)	Chu kỳ bón (tháng)
0,5	40 – 50	2
1	60 – 80	3
2	150 – 200	4
3	200 – 300	4
4	300 – 600	6 (a)

Bón vào đầu hay cuối mùa mưa phải linh động xác định thời điểm bón phân. Để cây ra hoa sớm nên bón phân lần 2 trước khi dứt mưa một tháng. Nghĩa là phải bón trước khi ra hoa khoảng 2 tháng.

Nếu cây đã cho trái thì có thể bón 3 lần như sau :

BẢNG 4

Giai đoạn sau khi đã đậu trái	Số lượng phân bón /1 lần	Ghi chú
25 – 30 ngày	200 – 300g	
60 ngày	400 – 500g	
Thu hoạch gần xong	600 – 1.000g (b)	Tùy cây nhỏ hay lớn mà giảm hay tăng

Cây từ 6 tuổi trở lên lượng phân bón tăng lên từ 1kg cho đến 3kg (gia tăng tỷ lệ thuận với độ rộng của tán cây).

2. Một số qui trình kỹ thuật bón phân nên tham khảo :

a. Tài liệu cây sầu riêng của Lê Thanh Phong, Võ Thanh Hoàng, Dương Minh. Khoa trồng trọt trường Đại Học Cần Thơ – NXB Nông nghiệp – TPHCM năm 1996. Việc bón phân cho mỗi cây qua các năm tuổi được đề nghị như sau :

- Trong năm thứ 1 : Bón cho mỗi cây từ 100 – 150g N, 50g P2O5 và 50g K2O (tương đương 200 – 300g Urêa + 300g Super lân + 100g K2SO4/ gốc). Bón mỗi lần phân nửa vào đầu và cuối mùa mưa.
- Trong năm thứ 2 và 3 : Mỗi năm bón cho cây 200 – 300g N, 100g P2O5 và 100g K2O. Bón một lần phân nửa vào đầu mùa mưa và cuối mùa mưa.
- Năm bắt đầu cho trái : Bón cho mỗi cây 500g N, 250g P2O5 và 250g K2O. Có thể chia làm 3 lần bón:
 - Lần thứ 1 : Bón 1/3 đạm, 1/2 Kali ở giai đoạn trước khi ra hoa.
 - Lần thứ 2 : Bón 1/3 đạm và 1/2 Kali khi trái có đường kính 10 – 15cm.
 - Lần thứ 3 : Bón 1/3 đạm và toàn bộ số phân lân sau khi thu hoạch trái xong.
- Năm cho trái ổn định : tăng dần lượng phân bón đến 2 – 3kg NPK tỷ lệ 2-1-1 hàng năm và cần bón thêm 20 – 30kg phân chuồng hoai mục cho mỗi gốc.
- Năm thứ 1 và thứ 2 nên pha phân để tươi. Từ năm thứ 3 trở đi nên xới xung quanh gốc để bón (vòng theo tán cây).

b. Tài liệu Phân bón và cách sử dụng của KS Nguyễn Thị Quý Mùi – NXB Nông nghiệp – TPHCM – 1997. Sầu riêng mới trồng ít chú ý đến việc bón phân. Lượng phân hóa học có thể bón cho 1 cây/ năm.

- 200 – 400g Urêa
- 800 – 1.000g Lân Super.
- 100g Sulfat Kali (K₂SO₄).
- Số phân trên có thể chia làm 4 – 5 lần bón trong năm.
- Có thể dùng NPK 15-15-15 dùng từ 300 – 500g chia làm nhiều lần bón trong năm tùy theo tuổi của cây.

c. Tài liệu nghiên cứu qui trình trồng sầu riêng Thái Lan của Phichit Xôtvătthana :

- Trong 2 năm đầu sau khi trồng, việc bón phân có tính quyết định cho sự thành công trong nghề trồng sầu riêng. Tỷ lệ phân bón 15-15-15, liều lượng 300 – 500g chia làm 3 – 4 lần.
- Bón phân bồi dưỡng cho cây còn nhỏ hoặc cây có tuổi cao, sau khi thu hoạch trái nhằm thúc cho cây tạo hệ thống rễ chắc khỏe và tích lũy dinh dưỡng cho vụ ra hoa tiếp theo. Bón nhiều Phospho hơn theo tỷ lệ 12-24-12 với lượng dùng từ 200g đến 3 kg.
- Bón cho cây chuẩn bị ra hoa : Giai đoạn trước khi ra hoa nên bón chất đạm ít đi và tăng thêm Phospho và Kali như loại : 9-24-24.
- Bón phân ở giai đoạn kết trái : Nên dùng các loại phân làm tăng thêm chất lượng trái như 13-13-21 hay 14-14-21, lượng phân dùng từ vài trăm gam đến vài ký, và chia làm nhiều lần tùy cây lớn nhỏ. Để sầu riêng có chất lượng cao và trái to thì phun Kali cùng với Lưu huỳnh bột loại hòa tan trong nước nhưng không nên dùng quá liều cần thiết sẽ gây độc cho cây.

Lưu ý:

- Tránh bón thúc vào giai đoạn cây đang ra cành lá non. Bón vào giai đoạn lá vừa già hay là đã già.
- Kỹ thuật bón phân hóa học, chọn liều lượng thích hợp và tỷ lệ NPK cung cấp cho cây sầu riêng là rất quan trọng. Trong thực tế canh tác môi trường đất trồng trọt mỗi vùng mỗi khác, đặc điểm sinh trưởng của từng giống cũng khác. Chưa có công trình nghiên cứu về cây sầu riêng hoàn chỉnh. Vì thế phải theo dõi điều chỉnh trong quá trình công tác, lượng phân bón phù hợp từng giai đoạn sinh trưởng ... để xác lập được công thức tương đối là vấn đề cần thiết.
- Đối với cây sầu riêng phạm vi độ pH thích ứng hẹp nên dùng nhiều biện pháp để điều chỉnh độ pH như bón vôi, bón tro, bón các loại chất kiềm, làm thủy lợi ... Đất quá chua hay quá kiềm khi bón phân vào sẽ sinh trưởng ra những phản ứng bất lợi.
- Chỉ bón phân khoáng khi đã xác định được đất đang thiếu hay cây đang cần loại phân khoáng đó để phát huy tác dụng các loại phân khác cho cây trồng.
- Hiện nay trên thị trường có rất nhiều loại phân bón lá sử dụng cho cây sầu riêng cũng rất tốt. Ở một mức độ nào đó nó có thể thay thế được phân khoáng bón vào đất.

D. Đốn tỉa tạo dáng:

- Phải đốn tỉa các cành mọc không đúng hướng, các cành già, cành bị sâu bệnh để điều chỉnh tán cây cho đẹp, dáng cây sầu riêng giống như cây Noel mà người phương Tây, tín đồ công giáo rất thích. Vườn sầu riêng nếu được trồng cho ngay hàng thẳng lối, tạo dáng cho đẹp thì được xem như vườn cây cảnh hấp dẫn khách du lịch. Hãy thử tưởng tượng, vào trưa hè oi bức, nằm đun đua trên chiếc võng, dưới tán cây

sầu riêng mát rượi, ngâm nga bài thơ hay hàn huyên tâm sự với người bạn phải lòng mình và ăn những múi sầu riêng thơm nứt !...

- Tỉa cành, tạo dáng giúp cho cây được thoáng, cành lá nhận được nhiều ánh sáng để quang hợp và hạn chế được sâu bệnh. Giúp cho cây khỏi phải nuôi những cành ăn hại, tốn hao chất dinh dưỡng mà không có lợi.
- Loại những cành già nằm gần mặt đất nhầm ngăn ngừa bùn đất, phân bón bám vào cành lá tạo môi trường tốt cho vi sinh vật gây hại như các loại nấm, rệp làm hạn chế sự hấp thu, bài tiết và quang hợp ở các bộ phận đó.
- Đốn tỉa bớt các cành cấp 1. Nên phân tầng, mỗi tầng có khoảng 3 – 4 cành cấp 1. Tầng nọ cách cành kia 40 – 70cm (đối với những cây trưởng thành). Các cành cấp 2,3 nếu đầy đặc, phải tỉa bỏ bớt.

III. THU HOẠCH – TỒN TRỮ - CHẾ BIẾN

- Hoa sầu riêng nở và thụ phấn vào ban đêm, khi trái chín và rụng cũng thường về khuya cho đến sáng sớm. Đó là đặc tính sinh lý quan trọng cần lưu ý.
- Hoa thụ phấn thường nhòe dơi, một số côn trùng chích hút nhụy hoa về đêm, gió cũng là yếu tố giúp cho hoa thụ phấn tốt hơn. Từ khi hoa nở đến trái chín cây khoảng 15 – 17 tuần (tùy giống và thời tiết).
- Khi sầu riêng chín cây được một ít thì có thể thu hoạch những trái đã thụ phấn cùng thời kỳ. Nếu cần thiết phải thu hoạch sớm hoặc trễ hơn 2 tuần lễ, vấn đề giảm phẩm chất hay hao hụt không đáng kể. Chuẩn bị thu hoạch phải dự đoán trước giá cả thị trường, nhân công thu hái, vận chuyển.
- Khi cần tồn trữ, vận chuyển xa trong nhiều ngày, lúc thu hái phải tránh rót đậm. Nên dùng dao sắc cắt phía trên cuống trái để tự nhiên trái sẽ chín sau vài ngày.
- Ở một số nước như : Malaysia, Thái Lan, Singapore ... người ta lấy cơm sầu riêng đóng thành bọc nhỏ, trữ lạnh để bán cho khách quanh năm, dĩ nhiên giá cả rất cao.
- Ở Việt Nam dùng để ăn tươi, làm bánh kẹo, xôi vò, kem ... Giá cả tùy thuộc vào chất lượng mỗi loại, cơm mỏng hay dày, cơm nhão hay ráo, màu sắc có hấp dẫn không ... Hiện nay, sầu riêng cơm bị sượng, bị đắng vẫn bán được cho người làm kem, làm bánh ... tuy giá có rẻ.
- Vấn đề xuất khẩu, hướng về thị trường Châu Á, ăn tươi cũng như làm hương liệu giá cũng rất cao. Muốn xuất khẩu phải đạt sản lượng cao, trồng phải tập trung để thuận lợi cho thu hoạch và đòi hỏi phải thỏa mãn nhu cầu chất lượng. Những giống sầu riêng đa bội 3n được trồng hiện nay ở Thái Lan là nhằm hướng vào thị trường ở Tây Âu, ở Việt Nam các giống này chỉ mới được trồng.

IV. PHÒNG TRÙ SÂU BỆNH:

Cây sầu riêng trưởng thành sầu bệnh không là vấn đề đáng ngại, cây con mới được trồng nên quan tâm đúng mức vì :

- Bộ rễ chưa hoàn chỉnh và yếu ớt, thường bị sây sát khi vận chuyển hay lúc trồng và những yếu tố ngoại vi bất lợi chi phối nên dễ dẫn đến tình trạng suy yếu, còi cọc và sầu bệnh phá hại.
- Sầu riêng thuộc họ gòn. Vỏ thân cành mềm nên dễ bị côn trùng chích hút nhựa phá hại làm cho cây bị suy kiệt và lây nhiễm mầm bệnh.
- Lá và đọt sầu riêng còn non dễ bị sâu ăn lá phá hại, cào cào cũng hay ăn lá non, ăn cả vỏ cành non, sâu đục thân cũng gây hại nhưng không đáng kể. Đuôn, kiến vương ... đục vào thân cành để đẻ trứng, gây hại thường xuyên.

- Kết cấu đất ở mô trồng quá chặt mùa mưa cây dễ bị úng, mùa nắng đất khô nứt nẻ. Dù có tưới thường nhưng khó thẩm sâu làm rễ cây không hút được nước.

Một số kiến tha các loại rầy mềm nuôi dưỡng ở quanh gốc rễ nó hút nhựa cây, các loài mối làm tổ xung quanh gốc tác hại không nhỏ.

- Một số loài nấm mốc, rong rǎo bám vào thân cành hay mặt dưới lá gây bệnh cho cây hay úc chế các quá trình sinh lý của cây.

Vườn ươm cây con, vườn ghép do thiếu kiến thức về công tác giống, nên cây con không đảm bảo sạch bệnh, từ đó lây lan bệnh triền miên và nguy hiểm. Có khi làm chết cây con hàng loạt. Người mua phải cây giống ở các cơ sở này có thể bị thất bại sau vài tuần, nếu không kịp thời khắc phục.

Sau đây là một số biện pháp phòng và trị bệnh cho cây sầu riêng.

A. Côn trùng phá hoại:

- Nhóm thuộc họ bọ hung, vòi voi, đuôn, kiến vương ... Chúng đục khoét vào vỏ và đốt khi sâu vào phần gỗ gây hại và đẻ trứng vào tổ từ vài chục có khi đến cả trăm trứng. Sau đó vết thương nở to ra và khó lành. Đây là loại côn trùng gây hại nguy hiểm.

a. Phòng:

- Vệ sinh vườn ruộng xung quanh khu vực vườn trồng sầu riêng.
- Xử lý Furadan 3H; Basudin 10H; Regent ... định kỳ 3 – 4 tháng/ lần xung quanh mô trồng.

b. Trị:

Có thể dùng que sắt hay mũi dao, cạo, móc các ấu trùng trong các que rãnh chùng làm tổ. Cạo sạch vết thương, bôi phết thuốc sát trùng, thuốc phòng nấm bệnh và che chắn lại cho vết thương mau lành.

2. Sâu, cào cào hại đợt – lá non :

- Sâu thường cắn phá lá non vào đêm làm trơ trọi lá hay lá bị rách lỗ chỗ và có khi đợt non bị gãy ngang.
- Cào cào thường cạp phá cành lá non, có khi còn cạp đứt cả một đoạn gân đợt cây, hay gân đầu cành. Chúng thường cắn phá vào ban ngày.
- Ngoài ra còn có một số loài bướm Daphnusa ăn trại lá sầu riêng vào giai đoạn cây ra lá non hay kiến vương cũng thích cạp da non ở đợt hay ở những cành non.
- Cây ra đợt non có thể xịt thuốc sát trùng như Azodrin, Decis, Regent, Fenbis, ... theo chỉ định của nhà sản xuất.

3. Sâu đục trái, đục cành:

Nó gây hại bằng cách đục phá một đoạn gỗ của cành non làm cành bị khô chết hoặc đục phá trái non làm trái bị dị dạng, có khi đục sâu vào trong làm hư cả trái. Ngày hoạt động chủ yếu vào chiều tối.

Phòng bằng cách định kỳ quét dọn, xén tỉa các cành bị sâu bệnh để vườn được thoáng, sẽ giảm được mật độ sâu bọ gây hại. Nếu cần thiết có thể xịt các loại thuốc có tính lưu dẫn như Azodrin, Sumicidin, Sevin hoặc rắc Basudin 10H ... ở giai đoạn trái non, cành non.

4. Nhóm chích hút:

- Rầy mềm và rệp sáp :** Có kích thước nhỏ, thường tấn công ở phần non của cây hoặc ở dưới gốc để hút nhựa. Kiến là tác nhân lây truyền rệp, rệp tiết ra mật cho kiến ăn và kiến bảo vệ rệp. Chúng sống cộng sinh với nhau chặt chẽ.
- Rệp dính :** Rất nhỏ, mềm có lớp sáp mỏng cứng bảo vệ, màu nâu xám thường bất động. Chúng tấn công ở gốc cây con, trên cây trưởng thành chúng gây hại cả cành non lẫn cành già. Nếu không kịp thời trị

sau thời gian ngắn mặt độ rệp sẽ dày đặc. Chúng hút nhựa làm lá rụng, cành xơ xác, sau đó cành có thể bị chết khô.

- **Cách phòng trị :** Bằng cách phun các thuốc đặc trị sau : Bassa 0,2%, Sumi Alpha 0,1%, Azodin 0,15%, Supracide 40 ND ...

B. Bệnh do vi sinh vật:

1. Bệnh do nấm tảo:

Vườn thiếu ánh sáng, cành lá quá dày làm cho các loại nấm tảo, địa y có điều kiện bám vào mặt dưới lá, cành và thân làm cây mất sức tăng trưởng, tạo cơ hội tốt cho các loại nấm bệnh khác tấn công. Thường tảo lam phát triển rất nhanh bám xung quanh gốc, cành và mặt dưới lá. Các loại y thường bám vào gốc hay cành cây trưởng thành tạo thành những lớp xanh dầy cộm có đường viền rõ rệt. Nấm mốc hồng có màu gạch tạo thành những hình tròn hay bất định trên cành và thân cây sầu riêng nếu không kịp thời cành và thân sẽ bị nứt những đường xuôi (loại nấm mốc này vẫn gây hại cho cây trồng ngoài trảng) cành bệnh nặng có thể bị khô chết.

a. Phòng:

Đốn cành tạo tán, làm tán cây thoáng. Làm cỏ quanh gốc sạch sẽ. Tránh tưới nước bẩn vào thân lá hay cành lá.

b. Trị:

Dùng dung dịch Bordeaux 1% để xịt mỗi tuần/ 1 lần, các chất diệt nấm gốc đồng như Copper B, Copper zin 40g/8 lít. Roral 50wp nồng độ 0,1 – 0,2% để xịt trực tiếp vào vùng bị nhiễm 10 ngày/ 1 lần, liên tiếp 3 – 4 lần. Hoặc có thể dùng vôi bột 10% để quét lên thân, cành vào đầu mùa mưa.

2. Bệnh thán thư:

Do nấm Collectotrichium sp, làm hại lá. Triệu chứng thể hiện rõ rệt là chóp lá bị cháy khô dần vào trong. Không trị kịp thời lá sẽ vàng và rụng nhanh. Cây bị nặng, lá rụng trơ cành và chết.

Cách phòng trị: Dùng các hóa chất sau đây để phòng và trị : Tilt liều 5cc/8 lít, Mancozeb liều 25g/8 lít, Benomyl liều 20g/8 lít xịt 7 – 10 ngày /1 lần.

Ngoài ra, còn một số nấm như Rhizoctonia, Fusarium, Pythium gây bệnh ở gốc cây con. Triệu chứng thể hiện là thối gốc, thối thân dẫn đến héo chồi ngọn và chết.

3. Bệnh chảy nhựa nứt thân: (Canker)

Do nấm Phytophthora palmivora tấn công. Có triệu chứng làm cây bị nhiều vết nứt xuôi theo thân và chảy nhựa màu nâu đặc ở vùng gốc. Cây dưới 18 tháng tuổi dễ bị bệnh, cây lớn bị nứt nẻ tùng mảng. Cây ngừng tăng trưởng chồi non ở ngọn héo khô chết dần xuống.

a. Phòng:

- Mô liếp phải cao ráo, đất tơi xốp để cây không bị úng vào mùa mưa.
- Tránh phủ gốc quá dày làm ẩm độ cao.
- Vào mùa mưa nên tưới dung dịch Copper zin, Copper B, Benomyl vài ba lần mỗi cách nhau một tháng nồng độ 0,5%.

b. Trị:

- Sử dụng các loại thuốc sau có kết quả tốt.
- Alietle nồng độ 1,5 – 2'.
- Ridomyl nồng độ 1,5'
- Phun đều cây, nếu bị nặng có thể tưới vào gốc 2 – 3 lần cách nhau 2 tuần/ lần.

4. Bệnh đốm lá:

Nguyên nhân do nhiễm vi rút. Triệu chứng thể hiện từ khi lá còn non, lá có nhiều đốm lấm tẩm vàng nhạt và có thể bị xoăn lại.

Bệnh không trị được, nên định kỳ xịt thuốc diệt nhóm bọ chích, bị hút là nguyên nhân gây lan truyền bệnh cho cây. Có thể cắt bỏ bớt cành bệnh để giảm sự lây lan.

C. Các bệnh về dinh dưỡng

Trong đất trồng cây khi thiếu một số chất hay tỷ lệ các chất hữu dụng không cân đối sẽ làm cho cây tăng trưởng kém làm biến đổi hình thái rất rõ. Cần kịp thời cải thiện nếu không sẽ dẫn đến hậu quả xấu cho vườn cây.

1. Do mất cân đối đạm – lân hay thiếu đạm:

a. Sự mất cân đối:

Vùng đất phèn có độ phì khá cao nghĩa là đạm trong đất không thiếu nhưng cây sâu riêng vẫn không tăng trưởng. Bón nhiều đạm cây vẫn không tác dụng, có khi cho kết quả ngược lại. Nếu bón thêm vôi và sau đó bón lân thì cây tươi tốt. Tình trạng này là do đất bị thiếu lân, tỷ lệ giữa đạm và lân không cân đối, dù đạm trong đất khá cao nhưng rễ cây vẫn không hút được. Chỉ bón đạm khi trong đất bị thiếu.

b. Sự thiếu đạm:

Vùng đất đồi, đất sét bạc màu, vùng đất cát ... hàm lượng đạm trong đất rất ít. Tốc độ sinh trưởng của cây rất chậm. Biểu hiện cây thiếu đạm có màu lục nhạt. Bón đạm thường xuyên sẽ cho kết quả tốt. Dùng đạm nước cá ủ, phân ruốc ủ, phân dơi ủ với phân đạm định kỳ tươi cho cây rất hữu hiệu.

c. Sự thiếu lân:

Thiếu phân lân cây bị yếu ớt, lá nhỏ đi và có màu vàng lục tối. Bộ rễ chậm phát triển nên không hấp thụ được nhiều chất dinh dưỡng trong đất. Đất có độ pH thấp cần bón nhiều lân. Nếu sau 7 – 8 năm mà đất có độ pH lớn hơn 6 thì giảm tỷ lệ phân lân mỗi lần bón. Vì giai đoạn này đất đã cố định nhiều lân và ít bị rửa trôi. Bổ sung phân cho đất có thể bằng các loại phân lân thông dụng bán trên thị trường hoặc phân xương của gia súc, gia cầm. ...

d. Sự thiếu Kali:

Vùng đất xám, đất đỏ ở miền Đông hàm lượng Kali trong đất thấp. Nếu không bổ sung Kali cho đất lâu ngày, cây sâu riêng sẽ bị đói Kali. Triệu chứng thể hiện lá bị cháy ở rìa, cây chậm lớn.

Biện pháp khắc phục : Dùng phân Clorua Kali (KCl) hay Sunphat Kali (K₂SO₄) hay Nitrat Kali (KNO₃) nồng độ 50 – 80g/10 lít nước để xịt hay tưới cho cây 10 ngày 1 lần. Khi cây trưởng thành không nên bón Clorua Kali vì sẽ làm giảm phẩm chất của trái.

2. Tình trạng thiếu Magnesium (Mg):

Triệu chứng thể hiện cây bị còi cọc, yếu ớt, lá không có diệp lục tố. Cây con làm gốc ghép ở tình trạng này nên loại bỏ. Nếu cây đã trồng khá lớn thì nên sử dụng Magnesium Sunphat (MgSO₄) để xịt hoặc tưới hay nồng độ 0,2 – 0,4%, mười ngày xịt một lần để điều chỉnh sự thiếu Magnesium.

Ngoài ra, nhu cầu của cây về các chất khoáng vi lượng như Coban (Co), Mangan (Mn), Sắt (Fe), Kẽm (Zn), Đồng (Cu) ... có thể sử dụng các chế phẩm khoáng vi lượng bán trên thị trường để bổ sung cho cây.

V. KẾT LUẬN

Trước đây trồng cây sâu riêng bằng hạt nên tính trạng biến đổi, lai phân ly rất cao và cho trái muộn, trung bình phải đến 9 – 10 năm cây mới cho ra trái, chất lượng kém và năng suất thấp. Nó không đem lại hiệu quả kinh tế mặc dù đây là loại cây quý.

Nay với thành công nhất định về khoa học lai tạo giống đã khắc phục được những nhược điểm cho nghề trồng sầu riêng, nên có thể tạo hướng phát triển trồng chuyên canh sầu riêng ở Nam Trung Bộ và Đông Nam Bộ. Vấn đề còn lại thuộc về người trồng đó là :

- Nhất định phải trồng cây con nhân vô tính để chỉ sau 30 – 40 tháng cây có thể cho hoa trái.
- Phải chọn giống sầu riêng ưu việt nhất về năng suất, chất lượng và tính ổn định. Sầu riêng là loại cây ăn trái lâu năm, nếu sai lầm trong bước đầu chọn giống thì sẽ khó khắc phục.
- Giai đoạn cây còn non phải chăm sóc chu đáo và tuân thủ theo quy trình kỹ thuật cơ bản đã giới thiệu, khi cây đã trưởng thành thì rất dễ tính.
- Chiến lược phát triển kinh tế vườn cây sầu riêng đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu giống cây trồng. Vườn trồng sầu riêng có thể trồng xen cây ăn quả khác như nhãn, xoài, sapô, cam, quýt, mãng cầu hay rau màu ... hay cây công nghiệp như chè, cà phê, ...

Trong thực tế có nhiều cơ sở để khẳng định cây sầu riêng cao sản là niềm vui chung đem lại hiệu quả kinh tế cao cho nghề trồng cây ăn trái trước mắt cũng như lâu dài.

BẢNG 5

Giai đoạn sau khi đã đậu trái	Số lượng phân bón /1 lần	Ghi chú
25 – 30 ngày	200 – 300g	Tùy cây nhỏ hay lớn mà giảm hay tăng
60 ngày	400 – 500g	
Thu hoạch gần xong	600 – 1.000g (b)	

Cây từ 6 tuổi trở lên lượng phân bón tăng lên từ 1kg cho đến 3kg (gia tăng tỷ lệ thuận với độ rộng của tán cây).

1. Một số qui trình kỹ thuật bón phân nên tham khảo :

a. Tài liệu cây sầu riêng của Lê Thanh Phong, Võ Thanh Hoàng, Dương Minh. Khoa trồng trọt trường Đại Học Cần Thơ – NXB Nông nghiệp – TPHCM năm 1996. Việc bón phân cho mỗi cây qua các năm tuổi được đề nghị như sau :

- Trong năm thứ 1 : Bón cho mỗi cây từ 100 – 150g N, 50g P2O5 và 50g K2O (tương đương 200 – 300g Urêa + 300g Super lân + 100g K2SO4/gốc). Bón mỗi lần phân nửa vào đầu và cuối mùa mưa.
- Trong năm thứ 2 và 3 : Mỗi năm bón cho cây 200 – 300g N, 100g P2O5 và 100g K2O. Bón một lần phân nửa vào đầu mùa mưa và cuối mùa mưa.
- Năm bắt đầu cho trái : Bón cho mỗi cây 500g N, 250g P2O5 và 250g K2O. Có thể chia làm 3 lần bón:
 - Lần thứ 1 : Bón 1/3 đậm, 1/2 Kali ở giai đoạn trước khi ra hoa.
 - Lần thứ 2 : Bón 1/3 đậm và 1/2 Kali khi trái có đường kính 10 – 15cm.
 - Lần thứ 3 : Bón 1/3 đậm và toàn bộ số phân lân sau khi thu hoạch trái xong.
- Năm cho trái ổn định : tăng dần lượng phân bón đến 2 – 3kg NPK tỷ lệ 2-1-1 hàng năm và cần bón thêm 20 – 30kg phân chuồng hoai mục cho mỗi gốc.
- Năm thứ 1 và thứ 2 nên pha phân để tưới. Từ năm thứ 3 trở đi nên xới xung quanh gốc để bón (vòng theo tán cây).

b. Tài liệu Phân bón và cách sử dụng của KS Nguyễn Thị Quý Mùi – NXB Nông nghiệp – TPHCM – 1997. Sầu riêng mới trồng ít chú ý đến việc bón phân. Lượng phân hóa học có thể bón cho 1 cây/ năm.

- + 200 – 400g Urêa
- + 800 – 1.000g Lân Super.
- + 100g Sulfat Kali (K₂SO₄).
- Số phân trên có thể chia làm 4 – 5 lần bón trong năm.
- Có thể dùng NPK 15-15-15 dùng từ 300 – 500g chia làm nhiều lần bón trong năm tùy theo tuổi của cây.

c. Tài liệu nghiên cứu qui trình trồng sầu riêng Thái Lan của Phichit Xôtvătthana :

- Trong 2 năm đầu sau khi trồng, việc bón phân có tính quyết định cho sự thành công trong nghề trồng sầu riêng. Tỷ lệ phân bón 15-15-15, liều lượng 300 – 500g chia làm 3 – 4 lần.
- Bón phân bồi dưỡng cho cây còn nhỏ hoặc cây có tuổi cao, sau khi thu hoạch trái nhằm thúc cho cây tạo hệ thống rễ chắc khỏe và tích lũy dinh dưỡng cho vụ ra hoa tiếp theo. Bón nhiều Phospho hơn theo tỷ lệ 12-24-12 với lượng dùng từ 200g đến 3 kg.
- Bón cho cây chuẩn bị ra hoa : Giai đoạn trước khi ra hoa nên bón chất đạm ít đi và tăng thêm Phospho và Kali như loại : 9-24-24.
- Bón phân ở giai đoạn kết trái : Nên dùng các loại phân làm tăng thêm chất lượng trái như 13-13-21 hay 14-14-21, lượng phân dùng từ vài trăm gam đến vài ký, và chia làm nhiều lần tùy cây lớn nhỏ. Để sầu riêng có chất lượng cao và trái to thì phun Kali cùng với Lưu huỳnh bột loại hòa tan trong nước nhưng không nên dùng quá liều cần thiết sẽ gây độc cho cây.

Lưu ý:

- *Tránh bón thúc vào giai đoạn cây đang ra cành lá non. Bón vào giai đoạn lá vừa già hay là đã già.*
- *Kỹ thuật bón phân hóa học, chọn liều lượng thích hợp và tỷ lệ NPK cung cấp cho cây sầu riêng là rất quan trọng. Trong thực tế canh tác môi trường đất trồng trọt mỗi vùng mỗi khác, đặc điểm sinh trưởng của từng giống cũng khác. Chưa có công trình nghiên cứu về cây sầu riêng hoàn chỉnh. Vì thế phải theo dõi điều chỉnh trong quá trình công tác, lượng phân bón phù hợp từng giai đoạn sinh trưởng ... để xác lập được công thức tương đối là vấn đề cần thiết.*
- *Đối với cây sầu riêng phạm vi độ pH thích ứng hẹp nên dùng nhiều biện pháp để điều chỉnh độ pH như bón vôi, bón tro, bón các loại chất kiềm, làm thủỷ lợi ... Đất quá chua hay quá kiềm khi bón phân vào sẽ sinh trưởng ra những phản ứng bất lợi.*
- *Chỉ bón phân khoáng khi đã xác định được đất đang thiếu hay cây đang cần loại phân khoáng đó để phát huy tác dụng các loại phân khác cho cây trồng.*
- *Hiện nay trên thị trường có rất nhiều loại phân bón lá sử dụng cho cây sầu riêng cũng rất tốt. Ở một mức độ nào đó nó có thể thay thế được phân khoáng bón vào đất.*

Mọi vấn đề về chất lượng giống và hỗ trợ kỹ thuật trồng, chăm sóc, tiêu thụ sản phẩm, xin vui lòng liên hệ nhóm tư vấn:

CÔNG TY TNHH NÔNG TRANG ISLAND

Địa chỉ: 77/7 Bình Thuận 1, Hòa Ninh, Long Hồ, Vĩnh Long

Điện thoại: 028-7300-9901 (nhánh 3) **Hotline:** 0939-133-555

Email: info@caygiuong.com